

Lịch KT. Nhiệm;  
- Các KT;  
- Các phòng chức năng.  
**BỘ XÂY DỰNG**

30.12.2022  
(Chữ ký)

hanh

Viện QHĐT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1363 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023  
của Bộ Xây dựng**

**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số: 95 /VQHQG  
ngày 30 tháng 12 năm 2022

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1412/QĐ-BXD ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Xây dựng (có Kế hoạch và các Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Sinh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH**  
**CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023 CỦA BỘ XÂY DỰNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1358/QĐ - BXD ngày 29 / 12 / 2022  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Xây dựng (Quyết định số 1412/QĐ-BXD ngày 28/12/2021), Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (sau đây gọi tắt là CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ CCHC trong lĩnh vực xây dựng; bảo đảm sự quản lý điều hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trong giai đoạn 2021 - 2030; Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Xây dựng và hoàn thành các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng theo Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023. Trong đó tập trung thực hiện các trọng tâm cải cách hành chính theo chỉ đạo chung của Chính phủ là: Cải cách thể chế; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Về chỉ đạo điều hành: Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành kịp thời và hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC để đảm bảo sự thống nhất các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong ngành Xây dựng.

2.2. Về cải cách thể chế: Hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển của Ngành.

2.3. Về công tác cải cách thủ tục hành chính: Đơn giản hóa các thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính (*sau đây viết tắt là TTHC*) trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

2.4. Về cải cách tổ chức bộ máy: Rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

2.5. Về cải cách chế độ công vụ: Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2.6. Về cải cách tài chính công: Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính, tạo sự chủ động đồng thời tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.

2.7. Về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử: Tiếp tục nâng cấp hạ tầng CNTT; đảm bảo an ninh mào mật các HTTT, Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ; xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa, kết nối Cổng dịch vụ công Quốc gia.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1. Kế hoạch chi tiết cải cách hành chính năm 2023 (*Phục lục 1*)
2. Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (*Phục lục 2*);
3. Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2023 (*Phục lục 3*).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ theo các nhiệm vụ được triển khai.
2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng và năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi về Vụ Tổ chức cán bộ. Báo cáo hàng quý gửi trước ngày 16 của tháng cuối cùng của quý.
3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo và kiến nghị với Lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết để đảm bảo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Xây dựng được thực hiện đồng bộ và hiệu quả./.

## BỘ XÂY DỰNG

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH CHI TIẾT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**  
(Kèm theo Quyết định số **1363** /QĐ- BXD, ngày **30** tháng 12 năm 2022 của Bộ Xây dựng)

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                 | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp     | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|---------------------|
| I.  | Chỉ đạo, điều hành:                                                                                     |                                                                                                                                                                                                    |                 |                      |                     |
|     | 1. Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024                                                       | - Kế hoạch CCHC hàng năm và các kế hoạch có liên quan.                                                                                                                                             | Vụ TCCB         | Các đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 2. Bám sát mục tiêu và nhiệm vụ CCHC để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra. | - Kế hoạch CCHC hàng năm và các kế hoạch có liên quan.<br>- Các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch;<br>- Nội dung chỉ đạo trực tiếp tại hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết... | Vụ TCCB         | Các đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 3. Xác định trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ đối với công tác CCHC.                   | Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện.                                                                                                                                                              | Vụ TCCB         | Các đơn vị liên quan | Hàng năm            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                   | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                              | Cơ quan chủ trì                              | Cơ quan phối hợp         | Thời gian thực hiện    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------|------------------------|
|     | 4. Triển khai công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên công thông tin điện tử Bộ Xây dựng, báo chí và các hình thức tuyên truyền khác. | Thông tin tuyên truyền trên công thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, báo, mạng quản lý điều hành cơ quan Bộ và các hình thức tuyên truyền khác của Bộ và đơn vị. | Vụ TCCB<br>Trung tâm Thông Tin;<br>Văn phòng | Các đơn vị liên quan     | Hàng năm               |
|     | 5. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC và kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.                                    | Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC tại một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ                                             | Vụ TCCB;<br>Văn phòng                        | Các đơn vị liên quan     | Theo Kế hoạch hàng năm |
|     | 6. Tập trung nguồn lực tài chính để phục vụ hiệu quả các chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ.                                               | Xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện CCHC.                                                                                                      | Vụ KHTC                                      | Các đơn vị liên quan     | 2022-2023              |
|     | 7. Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.                                                                        | Văn bản được lãnh đạo ký phê duyệt, đóng dấu                                                                                                                    | Văn phòng                                    | Các đơn vị trực thuộc Bộ | 2023                   |
| II. | 8. Trả lời kiến nghị của cá nhân, tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thể chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý của Bộ    | Văn bản trả lời kiến nghị của các địa phương, tổ chức và cá nhân                                                                                                | Văn phòng                                    | Các đơn vị trực thuộc Bộ | 2023                   |
|     | Cải cách thể chế:                                                                                                                          |                                                                                                                                                                 |                                              |                          |                        |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                   | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan chủ trì                    | Cơ quan phối hợp                | Thời gian thực hiện |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|---------------------|
|     | 1. Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.                                       | a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản QPPL và các đề án do Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo, ban hành;<br>b) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản thẩm định, góp ý dự thảo văn bản QPPL;                                                                   | Các cơ quan, đơn vị được phân công | Vụ Pháp chế và đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính | a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật;<br>b) Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền; tổ chức đoàn theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại một số địa phương;<br>c) Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. | Vụ Pháp chế                        | Các cơ quan, đơn vị liên quan   | Năm 2023            |
|     | 3. Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật                              | a) Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL;<br>b) Quyết định công bố văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần định kỳ.<br>c) Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa QPPL kỳ 2019-2023                                                        | Vụ Pháp chế                        | Các cơ quan, đơn vị liên quan   | Năm 2023            |

| STT         | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                             | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì                                                                            | Cơ quan phối hợp              | Thời gian thực hiện   |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------|
|             |                                                                                                                                                                                      | d) Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền; tổ chức đoàn kiểm tra văn bản QPPL tại một số địa phương (nếu cần thiết).                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                            |                               |                       |
|             | 4. Phổ biến giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp                                                                                                                        | Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                        | Vụ Pháp chế                                                                                | Các đơn vị thuộc Bộ           | Năm 2023              |
|             | 5. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng. | - Kế hoạch thanh tra;<br>- Báo cáo kết quả thanh tra                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thanh tra                                                                                  | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023              |
| <b>III.</b> | <b>Cải cách thủ tục hành chính:</b>                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                            |                               |                       |
|             | 1. Kiểm soát và cải cách quy định thủ tục hành chính                                                                                                                                 | Văn bản đóng góp ý kiến về thủ tục hành chính; quyết định công bố thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được công khai trên CSDL quốc gia về TTHC; dự thảo, phương án đề xuất cải giảm, đơn giản hóa quy định liên quan hoạt động kinh doanh, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ; văn bản quy phạm pháp luật thực thi | Văn phòng, Pháp chế (đầu mối tổng hợp), các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ (chủ trì thực hiện) | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023 <sup>1</sup> |

<sup>1</sup> Thời hạn cụ thể thực hiện theo Quyết định số 1294/QĐ-BXD ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

| STT | Nhiệm vụ                                                                            | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cơ quan chủ trì     | Cơ quan phối hợp                               | Thời gian thực hiện   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------|-----------------------|
|     |                                                                                     | phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                     |                                                |                       |
|     | 2. Kiểm soát và cải cách việc thực thi TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp         | Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia; đánh giá được kết quả giải quyết TTHC theo thời gian thực; dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần được rà soát, chuẩn hóa, nâng cấp. | Trung tâm Thông tin | Văn phòng, các đơn vị giải quyết TTHC thuộc Bộ | Năm 2023 <sup>2</sup> |
|     | 3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính | Văn bản xử lý phản ánh, kiến nghị được ban hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Các đơn vị thuộc Bộ | Văn phòng, Trung tâm Thông tin                 | Năm 2023 <sup>3</sup> |

<sup>2</sup> Thời hạn cụ thể thực hiện Quyết định số 1294/QĐ-BXD ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023;

<sup>3</sup> Thời hạn cụ thể thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                       | Thời gian thực hiện   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------|-----------------------|
|     | 4. Các nhiệm vụ cụ thể khác liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính                                                                                                                                | Kế hoạch, quyết định, biên bản, kết luận kiểm tra công tác cải cách TTHC; tài liệu tập huấn, tuyên truyền; các báo cáo quý I, II, III và năm 2023 | Văn phòng         | Vụ TCCB, các đơn vị liên quan thuộc Bộ | Năm 2023 <sup>4</sup> |
| IV. | <b>Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:</b>                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                   |                   |                                        |                       |
|     | 1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các quy định của Chính phủ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.                                                                     | Tổ chức rà soát, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị và đề xuất Lãnh đạo Bộ xem xét Quyết định                           | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan       | 2023                  |
|     | 2. Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, bảo đảm các tiêu chí về thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy ý kiến</li> <li>- Tiếp thu chỉnh lý, hoàn thiện</li> <li>- Quyết định</li> </ul>                     | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan       | Theo kế hoạch         |

<sup>4</sup> Thời hạn cụ thể thực hiện Quyết định số 1294/QĐ-BXD ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023;

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                 | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì            | Cơ quan phối hợp                 | Thời gian thực hiện |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------|---------------------|
|     | 3. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc ngành Xây dựng                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Dự thảo</li> <li>- Lấy ý kiến</li> <li>- Tiếp thu chỉnh lý, hoàn thiện</li> <li>- Trình ban hành</li> </ul> | Vụ Kế hoạch<br>– Tài chính | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | 2023-2024           |
|     | 4. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Quy hoạch định hướng mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Xây dựng                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Dự thảo</li> <li>- Lấy ý kiến</li> <li>- Tiếp thu chỉnh lý, hoàn thiện</li> <li>- Trình ban hành</li> </ul> | Vụ Tổ chức cán bộ          | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Theo kế hoạch       |
|     | 5. Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ Xây dựng và Kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên của Bộ Xây dựng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch</li> <li>- Tổng hợp ý kiến</li> <li>- Trình ban hành</li> </ul>                                    | Vụ Tổ chức cán bộ          | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Theo kế hoạch       |
|     | 6. Xây dựng Quyết định giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên của Bộ Xây dựng.                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định</li> <li>- Tổng hợp</li> <li>- Trình ban hành</li> </ul>                                                  | Vụ Tổ chức cán bộ          | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Thời gian thực hiện |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|---------------------|
|     | 7. Xây dựng Quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ Xây dựng                                                                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp</li> <li>- Trình ban hành</li> <li>- Quyết định</li> </ul>                                                  | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 8. Thực hiện vị trí việc làm theo Danh mục vị trí việc làm được Trung ương phê duyệt và Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Kế hoạch triển khai</li> <li>- Hướng dẫn triển khai</li> <li>- Tổng kết triển khai</li> </ul>               | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Theo kế hoạch       |
| V.  | <b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức</b>                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                               |                   |                                  |                     |
|     | 1. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức viên chức                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai bồi dưỡng nghiệp vụ</li> <li>- Tổ chức lớp bồi dưỡng</li> </ul>                                           | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 2. Tiếp tục công tác đánh giá công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình đánh giá mới</li> <li>- Thực hiện đánh giá theo mô hình mới</li> <li>- Tổng kết/đánh giá</li> </ul> | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                       | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Thời gian thực hiện |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|---------------------|
|     | 3. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng                                                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn triển khai</li> <li>- Tổng kết triển khai</li> </ul>                                                                                                  | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 4. Tích cực hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Quy hoạch đã được phê duyệt trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời, tăng cường quản lý các cơ sở đào tạo thuộc Bộ Xây dựng phù hợp với định hướng phát triển đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo cán bộ pháp luật đáp ứng nhu cầu của xã hội. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn triển khai thực hiện</li> <li>- Theo dõi thực hiện</li> <li>- Đôn đốc thực hiện</li> <li>- Tổ chức thực hiện</li> <li>- Tăng cường quản lý</li> </ul> | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 5. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng theo yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm. Đẩy mạnh việc thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý theo kế hoạch của Ban cán sự Đảng Bộ Xây dựng.                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</li> <li>- Kiện toàn đội ngũ</li> <li>- Luân chuyển cán bộ</li> </ul>                                              | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Thời gian thực hiện |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|---------------------|
|     | 6. Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh cán bộ trong cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo quy định. Thực hiện chủ trương biệt phái công chức, viên chức trong các đơn vị thuộc Bộ để tập trung thực hiện các nhiệm vụ lớn, cấp bách của Bộ.                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định kỳ chuyển đổi vị trí</li> <li>- Biệt phái công chức</li> </ul>                                                                        | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 7. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, vừa bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, vừa tạo động lực cho công chức, viên chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, văn minh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát quy định pháp luật</li> <li>- Hướng dẫn quy định về chế độ, chính sách</li> <li>- Thực hiện đúng quy định của pháp luật</li> </ul> | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Hàng năm            |
|     | 8. Nghiên cứu, sửa đổi Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Xây dựng phù hợp với Nghị định số 89/NĐ-CP ngày 18/10/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Dự thảo</li> <li>- Lấy ý kiến</li> <li>- Tiếp thu chỉnh lý, hoàn thiện</li> <li>- Thẩm định</li> <li>- Trình ban hành</li> </ul>  | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Theo kế hoạch       |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm/Hoạt động                                                     | Cơ quan chủ trì         | Cơ quan phối hợp              | Thời gian thực hiện |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------|---------------------|
| VI. | Cải cách tài chính công:                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                        |                         |                               |                     |
|     | 1. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ, chuyên đề việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công; công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị trực thuộc Bộ; đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công. | Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, báo cáo đánh giá                        | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 2. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung; triển khai thực hiện Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý.                                                                                                               | Sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công; triển khai thực hiện | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh                                                                       | Hướng dẫn, báo cáo đánh giá, ban hành các Quyết định, Quy định         | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sản phẩm/Hoạt động | Cơ quan chủ trì         | Cơ quan phối hợp              | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------------|---------------------|
|     | phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.                                                                                                                                                                                                                         |                    |                         |                               |                     |
|     | 4. Thực hiện kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán nhà nước theo Quyết định số 1482/QĐ-KTNN ngày 02/12/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước.                                                                                                                                                                                                         | Hướng dẫn, báo cáo | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 5. Triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn Luật.                                                                                                                                                                                                                                                   | Hướng dẫn, báo cáo | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |
|     | 6. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quản lý tài chính, tài sản tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu: Xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa; xác định giá trị vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần; giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp. | Hướng dẫn, báo cáo | Vụ Kế hoạch – Tài chính | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023            |

| STT  | Nhiệm vụ                                                                                            | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                  | Cơ quan chủ trì     | Cơ quan phối hợp                  | Thời gian thực hiện |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------|---------------------|
| VII. | <b>Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:</b>                                      |                                                                                                                                     |                     |                                   |                     |
|      | 1. Tiếp tục nâng cấp hạ tầng CNTT; đảm bảo an ninh mạng các HTTT, Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng.    | a) Nâng cấp hạ tầng CNTT<br>b) Triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cho hạ tầng mạng, các HTTT, CSDL của Bộ Xây dựng | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ          | Năm 2023            |
|      | 2. Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.          | Hoàn thành việc kết nối dữ liệu                                                                                                     | Trung tâm Thông tin | Các cơ quan, đơn vị liên quan     | Năm 2023            |
|      | 3. Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng.                                             | Phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng                                                                                 | Trung tâm Thông tin | Các cơ quan, đơn vị liên quan     | Năm 2023            |
|      | 4. Nâng cấp HTTT nhà ở và thị trường bất động sản.                                                  | Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản được nâng cấp theo NĐ số 44/2022/NĐ-CP.                                         | Trung tâm Thông tin | Cục Quản lý nhà và thị trường BĐS | Năm 2023            |
|      | 5. Triển khai thí điểm ứng dụng GIS trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. | Ứng dụng GIS trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam                                                      | Trung tâm Thông tin | Vụ QHKT                           | Năm 2023            |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                   | Sản phẩm/Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                          | Cơ quan chủ trì      | Cơ quan phối hợp              | Thời gian thực hiện |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------|---------------------|
|     | 6. Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; Duy trì và phát triển các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần mềm quản lý CSDL quốc gia về HFXD cơ bản được hoàn thành</li> <li>- Nâng cấp các HTTT, CSDL hiện có của Bộ đảm bảo an ninh, bảo mật và đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT, CSDL có liên quan.</li> </ul>   | Trung tâm Thông tin  | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2023 - 2024     |
|     | 7. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO theo tiêu chuẩn quốc gia tại các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ.                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Các quyết định ban hành quy trình giải quyết công việc.</li> <li>b) Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.</li> <li>c) Ứng dụng CNTT trong kiểm soát quy trình công việc theo tiêu chuẩn ISO</li> </ul> | Các đơn vị liên quan | Văn phòng Bộ                  | Thường xuyên        |

# **BỘ XÂY DỰNG**

## **PHỤ LỤC 2**

### **KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2023 CỦA BỘ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1363 /QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

1.1. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trong chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC), kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của Bộ Xây dựng;

1.2. Đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện các mục tiêu, các nhiệm vụ CCHC đã đề ra trong kế hoạch năm 2023 của Bộ; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc khó khăn từ đó có những giải pháp tốt nhất để đạt được những mục tiêu, nhiệm vụ CCHC đã đề ra góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác CCHC và kiểm soát TTHC của Bộ Xây dựng;

1.3. Thông qua kiểm tra giúp thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đánh giá sát thực tế việc thực hiện công tác CCHC và kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị; qua đó khẳng định những kết quả đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế; đồng thời rút ra những nguyên nhân, kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện; đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện CCHC tốt hơn trong thời gian tới;

1.4. Đẩy mạnh công tác CCHC, kiểm soát TTHC, kiện toàn bộ máy tổ chức, cải cách hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước; nâng cao văn hóa công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

##### **2. Yêu cầu**

2.1. Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm và đạt hiệu quả cao;

2.2. Quá trình kiểm tra đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực và không gây khó khăn đến hoạt động của các đơn vị;

2.3. Các cơ quan, đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Tổ Kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả nội dung, thời gian đề ra trong kế hoạch;

2.4. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra thực hiện CCHC, kiểm soát TTHC với việc kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

## II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN KIỂM TRA

### 1. Nội dung kiểm tra

- 1) Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính;
- 2) Cải cách thể chế;
- 3) Cải cách thủ tục hành chính;
- 4) Cải cách tổ chức bộ máy và cải cách công vụ;
- 5) Cải cách tài chính công;
- 6) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các đơn vị, Tổ Kiểm tra sẽ thực hiện kiểm tra những nội dung trọng tâm của đơn vị.

### 2. Đối tượng kiểm tra

- Các cục, vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc bộ; danh sách các đối tượng được kiểm tra sẽ ban hành kèm theo Quyết định thành lập Tổ Kiểm tra.

### 3. Thời gian và địa điểm

- Thời gian dự kiến thực hiện kiểm tra: trong quý III năm 2023; chi tiết lịch kiểm tra tại từng đơn vị sẽ thông báo sau khi có Quyết định thành lập Tổ Kiểm tra.
- Hình thức kiểm tra: trực tiếp tại các đơn vị.

### 4. Thành phần thực hiện kiểm tra

#### 4.1. Tổ Kiểm tra

- Tổ trưởng: Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ;
- Tổ phó: Đại diện lãnh đạo Văn phòng Bộ;
- Tổ viên là đại diện lãnh đạo và chuyên viên 06 đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ và Trung tâm thông tin.

#### 4.2. Thành phần đơn vị được kiểm tra

Lãnh đạo đơn vị, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Vụ Tổ chức cán bộ

- Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu trình Lãnh đạo Bộ thành lập Tổ Kiểm tra theo nội dung kế hoạch;
- Có trách nhiệm hướng dẫn đề cương báo cáo và thông báo cho các đơn vị được kiểm tra về kế hoạch, nội dung, địa điểm kiểm tra để đảm bảo cuộc kiểm tra đạt chất lượng;
- Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị là thành viên trong Tổ và các đơn vị được kiểm tra hoàn thiện biên bản kiểm tra.

## **2. Văn phòng Bộ**

Văn phòng Bộ có trách nhiệm chủ trì việc kiểm tra công tác Kiểm soát thủ tục hành chính; phối hợp với các đơn vị là thành viên trong Tổ Kiểm tra và các đơn vị được kiểm tra hoàn thiện Báo cáo kết quả kiểm tra kiểm soát TTHC của Bộ và các báo cáo có liên quan; xây dựng Thông báo kết quả kiểm tra cải cách hành chính.

## **3. Thanh tra Bộ**

Thanh tra Bộ có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin liên quan tới các đơn vị trong danh sách kiểm tra cải cách hành chính.

## **4. Các đơn vị có thành viên tham gia Tổ Kiểm tra**

- Có trách nhiệm cử lãnh đạo, công chức tham gia Tổ Kiểm tra;
- Chuẩn bị các nội dung kiểm tra theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ Kiểm tra.

## **5. Các đơn vị được kiểm tra**

- Có trách nhiệm xây dựng báo cáo theo đề cương hướng dẫn gửi về Vụ Tổ chức cán bộ ít nhất 07 ngày làm việc trước ngày kiểm tra;
- Phối hợp chặt chẽ với Tổ Kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại đơn vị; chuẩn bị nhân sự, địa điểm làm việc; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Tổ Kiểm tra.

## **6. Chế độ báo cáo**

Kết thúc đợt kiểm tra, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì xây dựng báo cáo kết quả đợt kiểm tra công tác CCHC để báo cáo Lãnh đạo Bộ; Văn phòng Bộ xây dựng Thông báo kết quả kiểm tra theo quy định./.

*CL*

# **BỘ XÂY DỰNG**

## **PHỤ LỤC 3:**

### **KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN**

#### **CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ XÂY DỰNG NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1363/QĐ-BXD ngày 30/12/2022  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của Bộ Xây dựng năm 2023 được cụ thể hóa trên cơ sở nội dung Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 của Bộ Xây dựng, gồm:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN**

#### **1. Mục tiêu**

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể trong việc chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác tuyên truyền CCHC nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC của đơn vị, góp phần cải thiện chỉ số CCHC của Bộ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, hiệu quả phục vụ nhân dân.

#### **2. Yêu cầu**

a) Tuyên truyền công tác CCHC gắn với tuyên truyền thực hiện các chương trình công tác của Bộ Xây dựng, đầy đủ, kịp thời về nội dung CCHC nhà nước và tình hình, kết quả hoạt động CCHC của Bộ Xây dựng phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ được giao.

b) Công tác tuyên truyền CCHC phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, bám sát nội dung, yêu cầu và kế hoạch CCHC của Bộ Xây dựng năm 2023.

c) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền CCHC nhằm mang lại hiệu quả cao. Tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

#### **3. Đối tượng tuyên truyền**

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

### **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

#### **1. Nội dung tuyên truyền**

a) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như của Bộ Xây dựng.

b) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về CCHC, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Xây dựng trong giai đoạn 2021-2030.

c) Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

d) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 và Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của Bộ Xây dựng; trong đó tập trung thông tin, tuyên truyền những nội dung cơ bản sau:

- Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính của Bộ;
- Cải cách thể chế: Hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Hoạt động kiểm soát việc quy định TTHC; rà soát, đơn giản hóa TTHC; công khai, minh bạch thủ tục hành chính, trọng tâm là các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; tình hình triển khai và kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức;
- Cải cách tổ chức bộ máy và cải cách công vụ theo hướng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức;
- Cải cách tài chính công: Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị hành chính, sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ; kiểm soát thực hiện quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công;
- Công tác xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử: Kết quả hiện đại hóa hành chính của Bộ mà trọng tâm là kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý nhà nước của Bộ; tình hình triển khai và kết quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.

đ) Kết quả thực hiện Chỉ số CCHC và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với Bộ Xây dựng năm 2022.

e) Phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng những điển hình tiên tiến, sáng kiến CCHC và kết quả đạt được trong công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

## **2. Hình thức tuyên truyền**

a) Tuyên truyền thông qua các loại hình báo chí (báo in, báo điện tử); Cổng/trang thông tin điện tử của Bộ, của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, quán triệt nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CCHC cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Tổ chức các cuộc hội thảo/tọa đàm về kết quả CCHC của Bộ và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng CCHC, chỉ số CCHC của Bộ Xây dựng.

d) Lồng ghép nội dung CCHC, kiểm soát TTHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cũng như các hoạt động truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ**

a) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ:

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động tuyên truyền CCHC tại đơn vị để xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền CCHC đảm bảo thiết thực, hiệu quả đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong phạm vi, nhiệm vụ được giao;

- Tham gia đầy đủ các hội nghị tập huấn, phổ biến, tuyên truyền CCHC do Bộ Xây dựng tổ chức;

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong cơ quan, đơn vị;

- Chủ động phối hợp với cấp ủy và các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền CCHC phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị;

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp theo dõi, thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC;

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện tuyên truyền CCHC lồng ghép với báo cáo CCHC hàng quý, báo cáo 6 tháng, báo cáo năm của đơn vị.

b) Các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ và Trung tâm Thông tin có trách nhiệm thực hiện, theo dõi việc tuyên truyền các nội dung CCHC thuộc lĩnh vực được giao chủ trì.

c) Các cơ quan báo chí: Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Trung tâm Thông tin chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan mở các chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính, tăng cường thời lượng thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình triển khai và kết quả thực hiện CCHC của Bộ.

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền CCHC trong kế hoạch CCHC hàng năm của Bộ.

đ) Vụ Tổ chức cán bộ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC; định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác tuyên truyền CCHC, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

## 2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí công tác tuyên truyền CCHC của Bộ được trích từ ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ khác (nếu có). Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác tuyên truyền CCHC thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Kinh phí công tác tuyên truyền CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ được cân đối từ nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền CCHC của Bộ Xây dựng năm 2023, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) đảm bảo nội dung và thời gian quy định./.

*CL*